

DANH SÁCH HỌC SINH
Lớp 10T1

STT	Họ và tên	Mã học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp năm học trước	Ghi chú
1	Hồ Nguyễn Quốc An	96000726-00-13179	11/01/2011	Nam	Kinh		
2	Nguyễn Như Anh	96000726-00-13225	22/8/2011	Nữ	Kinh		
3	Trần Như Anh	96000726-00-13180	27/6/2011	Nữ	Kinh		
4	Nguyễn Khánh Bằng	96000726-00-13183	30/6/2011	Nữ	Kinh		
5	Ngô Gia Bảo	96000726-00-13182	13/02/2011	Nam	Kinh		
6	Nguyễn Lê Gia Bảo	96000726-00-13181	15/3/2011	Nam	Kinh		
7	Trịnh Quốc Bảo	96000726-00-13227	01/8/2011	Nam	Kinh		
8	Võ Ngọc Chúc	96000726-00-13184	06/8/2011	Nữ	Kinh		
9	Từ Kiều Diễm	96000726-00-13185	07/01/2011	Nữ	Kinh		
10	Huỳnh Thùy Dương	96000726-00-13186	25/4/2011	Nữ	Kinh		
11	Nguyễn Kiều Hân	96000726-00-13187	19/8/2011	Nữ	Kinh		
12	Bùi Trung Hậu	96000726-00-13188	21/02/2011	Nam	Kinh		
13	Hữu Nguyễn Đăng Khôi	96000726-00-13241	08/3/2011	Nam	Kho-me		
14	Lữ Ngọc Lam	96000726-00-13190	17/4/2011	Nữ	Kinh		
15	Trương Ngọc Lam	96000726-00-13191	16/02/2011	Nữ	Kinh		
16	Huỳnh Hữu Lộc	96000726-00-13192	19/8/2011	Nam	Kinh		
17	Nguyễn Phú Lộc	96000726-00-13193	12/11/2011	Nam	Kinh		
18	Hồ Công Lý	96000726-00-13194	01/12/2011	Nam	Kinh		
19	Phan Ngọc Mai	96000726-00-13195	12/4/2011	Nữ	Kinh		
20	Trần Mộng My	96000726-00-13196	17/11/2011	Nữ	Kinh		
21	Đinh Bảo Nam	96000726-00-13197	04/7/2010	Nam	Kinh		
22	Lê Hồng Nghi	96000726-00-13199	16/6/2011	Nữ	Kinh		
23	Nguyễn Xuân Nghi	96000726-00-13198	08/7/2011	Nữ	Kinh		
24	Đình Thương Nghiệp	96000726-00-13200	28/01/2011	Nam	Kinh		
25	Huỳnh Lê Bảo Ngọc	96000726-00-13202	26/11/2011	Nữ	Kinh		
26	Nguyễn Bảo Ngọc	96000726-00-13201	25/6/2011	Nữ	Kinh		
27	Phạm Như Ngọc	96000726-00-13203	30/9/2011	Nữ	Kinh		
28	Trương Thuý Ngung	96000726-00-13205	10/12/2011	Nữ	Kinh		
29	Tôn Trí Nguyễn	96000726-00-13204	06/12/2011	Nam	Kinh		
30	Trần Ngô Ngọc Nhã	96000726-00-13206	26/5/2011	Nữ	Kinh		
31	Trương Quỳnh Như	96000726-00-13207	02/8/2011	Nữ	Kinh		
32	Hứa Minh Phú	96000726-00-13208	13/12/2011	Nam	Kinh		
33	Nguyễn Phúc Thiên Phú	96000726-00-13434	18/9/2011	Nam	Kinh		
34	Phạm Thiên Phúc	96000726-00-13209	03/5/2011	Nam	Kinh		
35	Nguyễn Phú Quý	96000726-00-13210	14/11/2011	Nam	Kinh		
36	Nguyễn Phương Quỳnh	96000726-00-13211	09/01/2011	Nữ	Kinh		
37	Chung Chí Tâm	96000726-00-13212	19/01/2011	Nam	Kinh		
38	Nguyễn Bảo Thi	96000726-00-13213	06/5/2011	Nữ	Kinh		
39	Giang Quốc Thịnh	96000726-00-13214	11/11/2011	Nam	Kinh		
40	Đình Ngọc Anh Thư	96000726-00-13215	02/6/2011	Nữ	Kinh		
41	Lê Minh Trí	96000726-00-13216	02/5/2011	Nam	Kinh		
42	Nguyễn Hồng Vẽ	96000726-00-13217	31/5/2011	Nữ	Kinh		
43	Trần Chí Vĩ	96000726-00-13218	25/5/2011	Nam	Kinh		
44	Võ Tiến Vinh	96000726-00-13219	05/11/2011	Nam	Kinh		
45	Giang Triệu Vy	96000726-00-13221	18/11/2011	Nữ	Kinh		
46	Nguyễn Thảo Vy	96000726-00-13222	16/11/2011	Nữ	Kinh		
47	Tô Tường Vy	96000726-00-13220	04/5/2011	Nữ	Kinh		
48	Đoàn Như Ý	96000726-00-13223	24/9/2011	Nữ	Kinh		

Xã Tân Lộc, ngày 31 tháng 07 năm 2026
Hiệu trưởng

Nguyễn Hữu Thiện

DANH SÁCH HỌC SINH
Lớp 10T2

STT	Họ và tên	Mã học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp năm học trước	Ghi chú
1	Ngô Phúc Mai An	96000726-00-13224	03/01/2011	Nữ	Kinh		
2	Huỳnh Khánh Bằng	96000726-00-13228	18/3/2011	Nữ	Kinh		
3	Bùi Vũ Bảo	96000726-00-13226	22/02/2011	Nam	Kinh		
4	Mai Thị Châu Đoan	96000726-00-13231	17/3/2011	Nữ	Kinh		
5	Trần Hoàng Đức	96000726-00-13232	01/02/2010	Nam	Khơ-me		
6	Trần Công Duyên	96000726-00-13229	22/5/2011	Nữ	Kinh		
7	Trần Mỹ Duyên	96000726-00-13230	16/3/2011	Nữ	Kinh		
8	Kiều Gia Hân	96000726-00-13236	03/9/2011	Nữ	Kinh		
9	Nguyễn Lý Ngọc Hân	96000726-00-13235	08/5/2011	Nữ	Kinh		
10	Trương Hồng Hạnh	96000726-00-13233	21/8/2011	Nữ	Kinh		
11	Lê Trần Gia Hạo	96000726-00-13234	17/9/2011	Nam	Kinh		
12	Trần Lê Trung Hậu	96000726-00-13237	15/4/2011	Nam	Kinh		
13	Trần Trung Hậu	96000726-00-13238	24/12/2011	Nam	Kinh		
14	Lâm Minh Khang	96000726-00-13239	05/11/2011	Nam	Kinh		
15	Nguyễn Gia Khang	96000726-00-13189	29/3/2011	Nam	Kinh		
16	Hồ Minh Khôi	96000726-00-13244	16/10/2011	Nam	Kinh		
17	Lê Hứa Anh Khôi	96000726-00-13240	18/01/2011	Nam	Kinh		
18	Nguyễn Anh Khôi	96000726-00-13243	30/10/2011	Nam	Kinh		
19	Nguyễn Duy Khôi	96000726-00-13242	14/9/2011	Nam	Kinh		
20	Huỳnh Ngọc Chúc Lam	96000726-00-13245	06/10/2011	Nữ	Kinh		
21	Nguyễn Ngọc Linh	96000726-00-13246	09/3/2011	Nữ	Kinh		
22	Lê Lý Mai Ly	96000726-00-13247	11/01/2011	Nữ	Kinh		
23	Trương Mộng Nghi	96000726-00-13248	14/5/2011	Nữ	Kinh		
24	Nguyễn Trọng Nhân	96000726-00-13249	02/12/2011	Nam	Kinh		
25	Quách Trọng Nhân	96000726-00-13250	11/9/2011	Nam	Kinh		
26	Huỳnh Thị Đông Nhi	96000726-00-13251	09/5/2010	Nữ	Kinh		
27	Huỳnh Tâm Như	96000726-00-13252	22/10/2011	Nữ	Kinh		
28	Phạm Thị Tô Như	96000726-00-13253	04/5/2011	Nữ	Kinh		
29	Trần Minh Quân	96000726-00-13254	11/4/2011	Nam	Kinh		
30	Phạm Văn Quý	96000726-00-13255	19/8/2011	Nam	Kinh		
31	Lữ Đức Thịnh	96000726-00-13259	06/6/2011	Nam	Kinh		
32	Nguyễn Anh Thư	96000726-00-13261	17/8/2011	Nữ	Kinh		
33	Nguyễn Lý Song Thư	96000726-00-13263	25/6/2011	Nữ	Kinh		
34	Trần Minh Thư	96000726-00-13262	17/7/2011	Nữ	Kinh		
35	Nguyễn Thị Phương Thùy	96000726-00-13260	17/5/2011	Nữ	Kinh		
36	Ngô Quyết Tiến	96000726-00-13256	28/9/2011	Nam	Kinh		
37	Lý Quách Tinh	96000726-00-13257	18/6/2011	Nam	Kinh		
38	Lê Ngọc Trâm	96000726-00-13264	27/6/2011	Nữ	Kinh		
39	Ngô Tô Trần	96000726-00-13265	18/12/2011	Nữ	Kinh		
40	Nguyễn Trần Trần	96000726-00-13266	02/3/2011	Nam	Kinh		
41	Lâm Minh Tuấn	96000726-00-13258	27/6/2011	Nam	Kinh		
42	Trang Phan Nhã Uyên	96000726-00-13267	27/5/2011	Nữ	Kinh		
43	Mai Thị Kiều Vi	96000726-00-13268	04/01/2011	Nữ	Kinh		

Xã Tân Lộc, ngày 31 tháng 07 năm 2026
Hiệu trưởng

Nguyễn Hữu Thiện

DANH SÁCH HỌC SINH
Lớp 10T3

STT	Họ và tên	Mã học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp năm học trước	Ghi chú
1	Nguyễn Phúc An	96000726-00-13269	27/11/2011	Nữ	Kinh		
2	Nguyễn Thị Lâm An	96000726-00-13270	25/12/2010	Nữ	Kinh		
3	Châu Huỳnh Anh	96000726-00-13272	26/02/2011	Nữ	Kinh		
4	Phạm Quỳnh Anh	96000726-00-13271	20/4/2011	Nữ	Kinh		
5	Huỳnh Khánh Băng	96000726-00-13274	04/10/2011	Nữ	Kinh		
6	Lý Phạm Tiêu Băng	96000726-00-13273	12/6/2011	Nữ	Kinh		
7	Nguyễn Diệp Khánh Băng	96000726-00-13275	26/12/2011	Nữ	Kinh		
8	Võ Thị Mộng Cầm	96000726-00-13276	06/3/2011	Nữ	Kinh		
9	Cao Thị Huyền Chăm	96000726-00-13277	28/10/2011	Nữ	Kinh		
10	Trần Kim Chi	96000726-00-13278	14/5/2011	Nữ	Kinh		
11	Huỳnh Chí Đại	96000726-00-13280	15/4/2011	Nam	Kinh		
12	Nguyễn Minh Đăng	96000726-00-13281	02/10/2011	Nam	Kinh		
13	Nguyễn Lương Kim Duyên	96000726-00-13279	19/5/2011	Nữ	Kinh		
14	Nguyễn Trần Bảo Hân	96000726-00-13284	15/8/2011	Nữ	Kinh		
15	Phan Gia Hân	96000726-00-13283	31/3/2011	Nữ	Kinh		
16	Trần Thị Hạnh	96000726-00-13282	07/02/2011	Nữ	Kinh		
17	Nguyễn Thế Hiện	96000726-00-13285	12/01/2011	Nam	Kinh		
18	Nguyễn Lý Bảo Khang	96000726-00-13287	21/7/2011	Nam	Kinh		
19	Trần Nguyễn Duy Khang	96000726-00-13288	09/6/2011	Nam	Kinh		
20	Thái Minh Khôi	96000726-00-13289	21/3/2011	Nam	Kinh		
21	Lý Tường Lam	96000726-00-13290	18/12/2011	Nữ	Kinh		
22	Huỳnh Thị Trúc Linh	96000726-00-13291	14/8/2011	Nữ	Kinh		
23	Lê Thảo Linh	96000726-00-13292	22/10/2011	Nữ	Kinh		
24	Nguyễn Quốc Linh	96000726-00-13293	01/7/2011	Nam	Kinh		
25	Nguyễn Thành Luân	96000726-00-13294	08/02/2011	Nam	Kinh		
26	Lý Diễm My	96000726-00-13295	02/5/2011	Nữ	Kinh		
27	Võ Văn Ngoan	96000726-00-13296	25/01/2011	Nam	Kinh		
28	Trần Kim Ngọc	96000726-00-13298	06/3/2011	Nữ	Kinh		
29	Trương Mỹ Ngọc	96000726-00-13297	07/4/2011	Nữ	Kinh		
30	Lê Trọng Nguyễn	96000726-00-13299	17/4/2010	Nam	Kinh		
31	Cao Chí Nhân	96000726-00-13300	30/11/2011	Nam	Kinh		
32	Ngô Ánh Nhi	96000726-00-13301	10/10/2011	Nữ	Kinh		
33	Lê Thành Phú	96000726-00-13302	05/9/2011	Nam	Kinh		
34	Cao Nhã Uyên	96000726-00-13303	06/9/2011	Nữ	Kinh		
35	Đinh Mạnh Quỳnh	96000726-00-13304	17/5/2011	Nam	Kinh		
36	Trương Bé Thảo	96000726-00-13307	29/9/2011	Nữ	Kinh		
37	Nguyễn Thị Anh Thư	96000726-00-13308	02/12/2010	Nữ	Kinh		
38	Nguyễn Minh Tiền	96000726-00-13305	08/4/2010	Nam	Kinh		
39	Hà Quan Triều	96000726-00-13309	11/6/2011	Nam	Kinh		
40	Trần Duy Tường	96000726-00-13306	04/5/2011	Nam	Kinh		
41	Lâm Tuệ Vy	96000726-00-13311	21/11/2011	Nữ	Kinh		
42	Tạ Ngọc Hà Vy	96000726-00-13310	17/02/2011	Nữ	Kinh		
43	Hồ Như Ý	96000726-00-13313	11/5/2011	Nữ	Kinh		
44	Phạm Như Ý	96000726-00-13312	18/01/2011	Nữ	Kinh		

Xã Tân Lộc, ngày 31 tháng 07 năm 2026
Hiệu trưởng

Nguyễn Hữu Thiện

DANH SÁCH HỌC SINH
Lớp 10T4

STT	Họ và tên	Mã học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp năm học trước	Ghi chú
1	Cao Tuấn Anh	96000726-00-13315	02/12/2011	Nam	Kinh		
2	Nguyễn Khánh Anh	96000726-00-13314	06/5/2010	Nữ	Kinh		
3	Phạm Lan Anh	96000726-00-13316	16/8/2011	Nữ	Kinh		
4	Nguyễn Công Cẩn	96000726-00-13317	14/6/2011	Nam	Kinh		
5	Nguyễn Tính Đạt	96000726-00-13320	23/10/2011	Nam	Kinh		
6	Đoàn Tường Duy	96000726-00-13318	04/6/2009	Nữ	Kinh		
7	Nguyễn Thảo Duy	96000726-00-13319	11/6/2011	Nữ	Kinh		
8	Võ Ngọc Hân	96000726-00-13322	02/02/2011	Nữ	Kinh		
9	Nguyễn Nhật Hào	96000726-00-13321	14/11/2011	Nam	Kinh		
10	Dương Trung Hậu	96000726-00-13323	14/12/2011	Nam	Kinh		
11	Phạm Phúc Hậu	96000726-00-13324	14/02/2011	Nam	Kinh		
12	Trần Âu Gia Hưng	96000726-00-13327	23/3/2011	Nam	Kinh		
13	Cao Diễm Hương	96000726-00-13328	28/02/2011	Nữ	Kinh		
14	Trần Ngọc Huyền	96000726-00-13325	18/12/2011	Nữ	Kinh		
15	Nguyễn Như Huỳnh	96000726-00-13326	19/4/2011	Nữ	Kinh		
16	Nguyễn Quang Kha	96000726-00-13329	29/4/2011	Nam	Kinh		
17	Nguyễn Đăng Khoa	96000726-00-13330	22/01/2011	Nam	Kinh		
18	Lê Minh Khôi	96000726-00-13331	24/7/2011	Nam	Kinh		
19	Trần Đăng Khôi	96000726-00-13332	04/12/2011	Nam	Kinh		
20	Nguyễn Hoàng Lộc	96000726-00-13333	18/9/2011	Nam	Kinh		
21	Dương Diễm My	96000726-00-13335	27/9/2011	Nữ	Kinh		
22	Nguyễn Lý Diễm My	96000726-00-13334	31/10/2011	Nữ	Kinh		
23	Trần Trung Nghĩa	96000726-00-13336	05/02/2011	Nam	Kinh		
24	Hứa Hữu Nguyên	96000726-00-13337	27/5/2011	Nam	Kinh		
25	Nguyễn Thảo Nguyên	96000726-00-13338	21/10/2011	Nữ	Kinh		
26	Lê Chí Nguyên	96000726-00-13339	14/6/2011	Nam	Kinh		
27	Hồ Vĩnh Nhật	96000726-00-13340	22/7/2011	Nam	Kinh		
28	Giang Minh Phú	96000726-00-13342	15/02/2010	Nam	Kinh		
29	Phan Gia Phú	96000726-00-13341	25/7/2011	Nam	Kinh		
30	Nguyễn Trúc Quỳnh	96000726-00-13343	30/12/2011	Nữ	Kinh		
31	Lê Kim Riêng	96000726-00-13344	25/01/2011	Nữ	Kinh		
32	Phạm Song Song	96000726-00-13345	03/11/2011	Nữ	Kinh		
33	Nguyễn Minh Tài	96000726-00-13346	14/11/2011	Nam	Kinh		
34	Trần Gia Thịnh	96000726-00-13348	02/7/2011	Nam	Kinh		
35	Hồ Kim Thư	96000726-00-13351	16/8/2011	Nữ	Kinh		
36	Trung Anh Thư	96000726-00-13350	27/12/2010	Nữ	Kinh		
37	Trần Văn Thuận	96000726-00-13349	17/02/2011	Nam	Kinh		
38	Nguyễn Ngọc Trâm	96000726-00-13352	14/9/2011	Nữ	Kinh		
39	Nguyễn Ngọc Trâm	96000726-00-13353	30/7/2011	Nữ	Kinh		
40	Huỳnh Thị Ngọc Trinh	96000726-00-13354	29/9/2011	Nữ	Kinh		
41	Võ Mộng Tuyền	96000726-00-13347	16/3/2011	Nữ	Kinh		
42	Đoàn Thuý Vy	96000726-00-13357	27/9/2011	Nữ	Kinh		
43	Lưu Huỳnh Thảo Vy	96000726-00-13355	16/11/2011	Nữ	Kinh		
44	Nguyễn Nhật Vy	96000726-00-13356	06/6/2011	Nam	Kinh		
45	Dương Bảo Yên	96000726-00-13358	27/11/2011	Nữ	Kinh		

Xã Tân Lộc, ngày 31 tháng 07 năm 2026
Hiệu trưởng

Nguyễn Hữu Thiện

DANH SÁCH HỌC SINH
Lớp 10X1

STT	Họ và tên	Mã học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp năm học trước	Ghi chú
1	Nguyễn Thủy An	96000726-00-13359	02/9/2011	Nữ	Kinh		
2	Nguyễn Huyền Anh	96000726-00-13360	18/8/2011	Nữ	Kinh		
3	Phạm Lê Bằng	96000726-00-13361	26/9/2011	Nữ	Kinh		
4	Trần Khánh Bằng	96000726-00-13362	19/9/2011	Nữ	Kinh		
5	Trần Kiều Diễm	96000726-00-13363	17/12/2011	Nữ	Kinh		
6	Ngô Trí Diễm	96000726-00-13364	23/9/2011	Nam	Kinh		
7	Nguyễn Minh Đô	96000726-00-13366	06/12/2011	Nam	Kinh		
8	Hứa Danh Dự	96000726-00-13365	16/02/2011	Nam	Kinh		
9	Lê Gia Huy	96000726-00-13367	23/4/2011	Nam	Kinh		
10	Nguyễn Như Huyền	96000726-00-13368	19/4/2011	Nữ	Kinh		
11	Nguyễn Việt Khải	96000726-00-13371	25/01/2011	Nam	Kinh		
12	Nguyễn Minh Khôi	96000726-00-13372	19/02/2011	Nam	Kinh		
13	Nguyễn Quốc Kiệt	96000726-00-13369	27/11/2011	Nam	Kinh		
14	Lâm Anh Kỳ	96000726-00-13370	01/11/2011	Nam	Kinh		
15	Phạm Thuý Lam	96000726-00-13373	22/5/2011	Nữ	Kinh		
16	Hồ Nhựt Long	96000726-00-13374	14/3/2011	Nam	Kinh		
17	Bào Minh Minh	96000726-00-13375	17/11/2011	Nữ	Kinh		
18	Phạm Phi Na	96000726-00-13376	23/7/2011	Nữ	Kinh		
19	Huỳnh Kim Ngân	96000726-00-13377	31/12/2011	Nữ	Kinh		
20	Huỳnh Thị Thảo Ngân	96000726-00-13378	10/11/2011	Nữ	Kinh		
21	Hà Phương Nghi	96000726-00-13379	24/4/2011	Nữ	Kinh		
22	Lê Trọng Nghĩa	96000726-00-13380	17/10/2011	Nam	Kinh		
23	Phan Hoàng Gia Nguyễn	96000726-00-13381	19/10/2011	Nam	Kinh		
24	Hà Đông Nhi	96000726-00-13382	14/5/2011	Nữ	Kinh		
25	Đào Tấn Phát	96000726-00-13383	25/7/2011	Nam	Kinh		
26	Lê Thiên Phúc	96000726-00-13384	30/4/2011	Nam	Kinh		
27	Giang Văn Quy	96000726-00-13385	02/10/2010	Nam	Khơ-me		
28	Trần Nhựt Quy	96000726-00-13386	27/10/2010	Nam	Kinh		
29	Lê Thị Quyên	96000726-00-13387	27/4/2011	Nữ	Kinh		
30	Nguyễn Nhật Quyền	96000726-00-13388	01/3/2011	Nam	Kinh		
31	Lê Thu Thảo	96000726-00-13392	03/10/2011	Nữ	Kinh		
32	Lâm Hoàng Thiên	96000726-00-13393	12/3/2011	Nam	Kinh		
33	Trần Thị Diễm Thu	96000726-00-13394	02/3/2011	Nữ	Kinh		
34	Hồ Diễm Thúy	96000726-00-13395	07/5/2011	Nữ	Kinh		
35	Nguyễn Thị Kiều Tiên	96000726-00-13390	25/11/2011	Nữ	Kinh		
36	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	96000726-00-13389	25/11/2011	Nữ	Kinh		
37	Ngô Bảo Trâm	96000726-00-13396	29/3/2011	Nữ	Kinh		
38	Châu Ngọc Tuyền	96000726-00-13391	18/02/2011	Nữ	Kinh		
39	Hứa Trọng Vinh	96000726-00-13397	24/01/2011	Nam	Kinh		
40	Hứa Trọng Võ	96000726-00-13398	24/01/2010	Nam	Kinh		
41	Đặng Thị Thảo Vy	96000726-00-13402	24/9/2011	Nữ	Kinh		
42	Lý Huỳnh Vy	96000726-00-13401	05/11/2011	Nữ	Kinh		
43	Nguyễn Thị Thảo Vy	96000726-00-13400	13/8/2010	Nữ	Kinh		
44	Phạm Tường Vy	96000726-00-13399	20/7/2011	Nữ	Kinh		

Xã Tân Lộc, ngày 31 tháng 07 năm 2026
Hiệu trưởng

Nguyễn Hữu Thiện

DANH SÁCH HỌC SINH
Lớp 10X2

STT	Họ và tên	Mã học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp năm học trước	Ghi chú
1	Trương Hoài An	96000726-00-13403	04/9/2010	Nam	Kinh		
2	Võ Hoàng Anh	96000726-00-13404	20/6/2011	Nam	Kinh		
3	Nguyễn Thị Linh Đa	96000726-00-13408	11/12/2011	Nữ	Kinh		
4	Lê Quốc Đại	96000726-00-13409	13/01/2011	Nam	Kinh		
5	Nguyễn Chí Đại	96000726-00-13410	10/5/2011	Nam	Kinh		
6	Nguyễn Chí Đăng	96000726-00-13411	29/12/2011	Nam	Kinh		
7	Trương Thành Danh	96000726-00-13405	15/8/2011	Nam	Kinh		
8	Nguyễn Minh Đạt	96000726-00-13412	09/12/2011	Nam	Kho-me		
9	Nguyễn Thùy Dương	96000726-00-13407	23/10/2011	Nữ	Kinh		
10	Trần Nhật Duy	96000726-00-13406	16/7/2011	Nam	Kinh		
11	Phan Lê Ngọc Hân	96000726-00-13415	08/4/2011	Nữ	Kinh		
12	Hứa Nhật Hào	96000726-00-13413	20/12/2011	Nam	Kinh		
13	Nguyễn Gia Hào	96000726-00-13414	30/6/2011	Nam	Kinh		
14	Trần Văn Hoà	96000726-00-13416	17/3/2011	Nữ	Kinh		
15	Tạ Khánh Huy	96000726-00-13417	01/4/2011	Nam	Kinh		
16	Lâm Lê Như Huỳnh	96000726-00-13418	21/10/2011	Nữ	Kinh		
17	Trần Thị Diễm Huỳnh	96000726-00-13419	27/4/2011	Nữ	Kinh		
18	Đinh Trọng Khiêm	96000726-00-13421	10/02/2011	Nam	Kinh		
19	Nguyễn Hoàng Khiêm	96000726-00-13422	11/4/2011	Nam	Kinh		
20	Phạm Đăng Khôi	96000726-00-13423	26/11/2011	Nam	Kinh		
21	Quách Nhã Kỳ	96000726-00-13420	26/7/2011	Nữ	Kinh		
22	Thái Kim Liên	96000726-00-13424	20/9/2011	Nữ	Kinh		
23	Dương Thị Thùy Linh	96000726-00-13427	28/11/2011	Nữ	Kinh		
24	Nguyễn Thị Nhã Linh	96000726-00-13426	25/3/2011	Nữ	Kinh		
25	Nguyễn Yến Linh	96000726-00-13425	17/10/2011	Nữ	Kinh		
26	Huỳnh My	96000726-00-13428	04/3/2011	Nữ	Kinh		
27	Lữ Thảo Nghi	96000726-00-13429	25/10/2011	Nữ	Kinh		
28	Võ Ngọc Ngoan	96000726-00-13430	09/11/2011	Nam	Kinh		
29	Đỗ Thành Nguyên	96000726-00-13431	11/5/2010	Nam	Kinh		
30	Nguyễn Trọng Nguyễn	96000726-00-13432	06/10/2011	Nam	Kinh		
31	Trần Hồ Tổ Nhi	96000726-00-13433	15/11/2011	Nữ	Kinh		
32	Lý Hoàng Phúc	96000726-00-13435	18/3/2011	Nam	kho-me		
33	Lữ Thuý Quyên	96000726-00-13436	07/4/2010	Nữ	Kinh		
34	Trần Như Quỳnh	96000726-00-13437	27/7/2011	Nữ	Kinh		
35	Nguyễn Lê Như Thạch	96000726-00-13439	01/4/2011	Nữ	Kinh		
36	Ngô Nhã Thanh	96000726-00-13440	23/8/2011	Nữ	Kinh		
37	Dương Bé Thảo	96000726-00-13441	20/11/2011	Nữ	Kinh		
38	Lê Kiều Thơ	96000726-00-13442	12/8/2010	Nữ	Kinh		
39	Phan Thị Ngọc Trâm	96000726-00-13444	20/01/2011	Nữ	Kinh		
40	Phạm Huyền Trang	96000726-00-13443	11/7/2011	Nữ	Kinh		
41	Giang Phú Trọng	96000726-00-13445	23/6/2011	Nam	Kinh		
42	Nguyễn Thị Mai Trúc	96000726-00-13446	21/9/2011	Nữ	Kinh		
43	Nguyễn Thị Cẩm Tú	96000726-00-13438	07/8/2011	Nữ	Kinh		
44	Ngô Triệu Vy	96000726-00-13447	29/4/2011	Nữ	Kinh		

Xã Tân Lộc, ngày 31 tháng 07 năm 2026
Hiệu trưởng

Nguyễn Hữu Thiện

DANH SÁCH HỌC SINH
Lớp 10X3

STT	Họ và tên	Mã học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp năm học trước	Ghi chú
1	Tô Thiện Ân	96000726-00-13449	30/8/2011	Nam	Kinh		
2	Trần Thị Lan Anh	96000726-00-13448	07/11/2011	Nữ	Kinh		
3	Trần Nhật Bách	96000726-00-13450	21/7/2011	Nam	Kinh		
4	Nguyễn Thị Tuyết Băng	96000726-00-13451	24/02/2011	Nữ	Kinh		
5	Phạm Ngọc Đăng	96000726-00-13453	21/10/2011	Nữ	Kinh		
6	Đinh Tiến Đạt	96000726-00-13454	04/12/2009	Nam	Kinh		
7	Phan Văn Đạt	96000726-00-13455	15/11/2011	Nam	Kinh		
8	Mã Minh Đường	96000726-00-13456	14/10/2011	Nam	Kinh		
9	Đỗ Cẩm Duyên	96000726-00-13452	07/12/2011	Nữ	Kinh		
10	Lê Thị Ngọc Giàu	96000726-00-13457	14/7/2011	Nữ	Kinh		
11	Đinh Gia Hào	96000726-00-13458	21/6/2011	Nam	Kinh		
12	Lý Gia Hạo	96000726-00-13459	24/10/2011	Nam	Kinh		
13	Lâm Trung Hiếu	96000726-00-13460	16/11/2011	Nam	Kinh		
14	Phan Diễm Huỳnh	96000726-00-13461	04/11/2011	Nữ	Kinh		
15	Phan Quốc Khánh	96000726-00-13462	02/9/2011	Nam	Kinh		
16	Lê Nguyễn Khôi	96000726-00-13464	16/4/2011	Nam	Kinh		
17	Trần Đăng Khôi	96000726-00-13463	11/11/2011	Nam	Kinh		
18	Đinh Nhã Khuyên	96000726-00-13465	09/12/2011	Nữ	Kinh		
19	Lê Cẩm Ly	96000726-00-13466	09/7/2011	Nữ	Kinh		
20	Nguyễn Gia Minh	96000726-00-13468	02/10/2011	Nam	Kinh		
21	Phạm Nhật Minh	96000726-00-13467	21/7/2011	Nam	Kinh		
22	Nguyễn Thị Chà My	96000726-00-13469	17/6/2011	Nữ	Kinh		
23	Trịnh Trúc My	96000726-00-13470	21/9/2011	Nữ	Kinh		
24	Lưu Khánh Ngọc	96000726-00-13471	10/11/2011	Nữ	Kinh		
25	Phan Thế Nguyễn	96000726-00-13472	24/02/2011	Nam	Kinh		
26	Lâm Trương Quốc Nhật	96000726-00-13473	15/7/2011	Nam	Kinh		
27	Quách Thị Thảo Nhi	96000726-00-13475	15/7/2011	Nữ	Kinh		
28	Võ Ngọc Nhi	96000726-00-13474	19/6/2011	Nữ	Kinh		
29	Võ Thị Nhã Quyên	96000726-00-13476	08/6/2011	Nữ	Kinh		
30	Lâm Thị Như Quỳnh	96000726-00-13477	03/01/2011	Nữ	Kinh		
31	Đỗ Phương Thảo	96000726-00-13478	24/10/2011	Nữ	Kinh		
32	Nguyễn Thu Thảo	96000726-00-13479	31/12/2011	Nữ	Kinh		
33	Nguyễn Quốc Thịnh	96000726-00-13481	04/3/2011	Nam	Kinh		
34	Trương Quốc Thịnh	96000726-00-13480	02/10/2011	Nam	Kinh		
35	Nguyễn Thị Anh Thư	96000726-00-13485	14/6/2011	Nữ	Kinh		
36	Phạm Anh Thư	96000726-00-13484	26/9/2011	Nữ	Kinh		
37	Phan Nguyễn Anh Thư	96000726-00-13483	28/10/2011	Nữ	Kinh		
38	Dương Thanh Thùy	96000726-00-13482	02/12/2011	Nữ	Kinh		
39	Lâm Tôn Thanh Trúc	96000726-00-13486	16/12/2011	Nữ	Kinh		
40	Nguyễn Triệu Vy	96000726-00-13487	19/10/2011	Nữ	Kinh		
41	Trần Kim Y	96000726-00-13488	13/9/2011	Nữ	Kinh		
42	Đặng Ngọc Kim Yến	96000726-00-13491	14/02/2011	Nữ	Kinh		
43	Dương Thị Thu Yến	96000726-00-13490	26/10/2011	Nữ	Kinh		
44	Võ Ngọc Yến	96000726-00-13489	19/6/2011	Nữ	Kinh		

Xã Tân Lộc, ngày 31 tháng 07 năm 2026
Hiệu trưởng

Nguyễn Hữu Thiện

DANH SÁCH HỌC SINH
Lớp 10X4

STT	Họ và tên	Mã học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp năm học trước	Ghi chú
1	Trương Trường An	96000726-00-13492	08/02/2011	Nam	Kinh		
2	Lê Trâm Anh	96000726-00-13495	01/10/2011	Nữ	Kinh		
3	Lê Tuấn Anh	96000726-00-13493	06/11/2011	Nam	Kinh		
4	Nguyễn Kim Anh	96000726-00-13496	28/3/2011	Nữ	Kinh		
5	Lê Hải Âu	96000726-00-13497	09/02/2011	Nữ	Kinh		
6	Bùi Thúy Đang	96000726-00-13499	22/5/2011	Nữ	Kinh		
7	Nguyễn Văn Đăng	96000726-00-13500	05/02/2011	Nam	Kinh		
8	Nguyễn Hoàng Định	96000726-00-13501	28/02/2010	Nam	Kinh		
9	Lê Thùy Dương	96000726-00-13498	10/6/2011	Nữ	Kinh		
10	Võ Ngọc Hân	96000726-00-13505	11/11/2011	Nữ	Kinh		
11	Hồ Nhật Hào	96000726-00-13503	20/4/2010	Nam	Kinh		
12	Nguyễn Chí Hào	96000726-00-13502	11/11/2011	Nam	Kinh		
13	Hồ Vĩnh Hào	96000726-00-13504	20/9/2011	Nam	Kinh		
14	Nguyễn Thị Kim Hên	96000726-00-13506	20/8/2011	Nữ	Kinh		
15	Võ Đông Quốc Hiếu	96000726-00-13507	28/11/2011	Nam	Kinh		
16	Nguyễn Tuấn Hưng	96000726-00-13508	27/5/2011	Nam	Kinh		
17	Lê Huy Khánh	96000726-00-13509	21/10/2011	Nam	Kinh		
18	Lê Đăng Khôi	96000726-00-13511	01/12/2011	Nam	Kinh		
19	Phạm Đăng Khôi	96000726-00-13510	08/10/2011	Nam	Kinh		
20	Đặng Thảo Lan	96000726-00-13512	29/11/2011	Nữ	Kinh		
21	Huỳnh Huy Lợi	96000726-00-13513	02/9/2011	Nam	Kinh		
22	Lê Thị Cẩm Ly	96000726-00-13514	28/5/2011	Nữ	Kinh		
23	Lê Nguyễn Huyền My	96000726-00-13515	07/4/2011	Nữ	Kinh		
24	Nguyễn Thị Tố My	96000726-00-13516	21/10/2011	Nữ	Kinh		
25	Từ Kim Ngân	96000726-00-13517	23/11/2011	Nữ	Kinh		
26	Hà Hải Ngoan	96000726-00-13518	10/8/2011	Nam	Kinh		
27	Cao Thái Nguyên	96000726-00-13519	21/3/2011	Nam	Kinh		
28	Nguyễn Trọng Nguyễn	96000726-00-13520	30/6/2011	Nam	Kinh		
29	Nguyễn Văn Nguyễn	96000726-00-13521	12/12/2010	Nam	Kinh		
30	Huỳnh Tân Phổ	96000726-00-13522	06/12/2009	Nam	Kinh		
31	Nguyễn Như Quỳnh	96000726-00-13523	19/9/2011	Nữ	Kinh		
32	Nguyễn Chí Tài	96000726-00-13524	16/7/2011	Nam	Kinh		
33	Lê Ngọc Thái	96000726-00-13528	14/7/2011	Nam	Kinh		
34	Lê Quốc Thái	96000726-00-13529	11/02/2011	Nam	Kinh		
35	Đoàn Ngọc Thảo	96000726-00-13530	27/12/2011	Nữ	Kinh		
36	Nguyễn Trúc Thảo	96000726-00-13531	12/12/2011	Nữ	Kinh		
37	Hà Hữu Thiện	96000726-00-13532	15/12/2011	Nam	Kinh		
38	Châu Ngô Hưng Thịnh	96000726-00-13533	30/4/2011	Nam	Kinh		
39	Ngô Bích Thùy	96000726-00-13534	09/12/2011	Nữ	Kinh		
40	Phạm Trọng Tinh	96000726-00-13525	22/9/2011	Nam	Kinh		
41	Huỳnh Tuấn Tú	96000726-00-13526	22/9/2010	Nam	Kinh		
42	Huỳnh Nguyễn Tường	96000726-00-13527	18/8/2011	Nam	Kinh		
43	Lê Tường Vy	96000726-00-13536	06/11/2011	Nữ	Kinh		
44	Phạm Thị Thúy Vy	96000726-00-13535	20/10/2011	Nữ	Kinh		

Xã Tân Lộc, ngày 31 tháng 07 năm 2026
Hiệu trưởng

Nguyễn Hữu Thiện

DANH SÁCH HỌC SINH
Lớp 10X5

STT	Họ và tên	Mã học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp năm học trước	Ghi chú
1	Hứa Thị An An	96000726-00-13537	24/11/2011	Nữ	Kinh		
2	Phạm Hồng Ân	96000726-00-13538	16/7/2011	Nữ	Kinh		
3	Nguyễn Phạm Hồng Anh	96000726-00-13494	11/4/2011	Nam	Kinh		
4	Nguyễn Gia Bảo	96000726-00-13539	20/6/2011	Nam	Kinh		
5	Ngô Văn Đến	96000726-00-13542	06/11/2011	Nam	Kinh		
6	Lê Hoàng Duy	96000726-00-13540	31/3/2011	Nam	Kinh		
7	Trương Cẩm Duyên	96000726-00-13541	15/10/2011	Nữ	Kinh		
8	Huỳnh Đông Hải	96000726-00-13543	02/11/2011	Nam	khơ-me		
9	Đặng Nhật Hào	96000726-00-13544	17/12/2011	Nam	Kinh		
10	Trần Vi Hoài	96000726-00-13545	14/02/2011	Nam	Kinh		
11	Hồ Chúc Huỳnh	96000726-00-13546	18/7/2011	Nữ	Kinh		
12	Phong Thị Nhật Huỳnh	96000726-00-13547	24/5/2011	Nữ	Kinh		
13	Từ Thị Sang Hy	96000726-00-13548	27/3/2011	Nữ	Kinh		
14	Lê Tuấn Khanh	96000726-00-13550	12/5/2011	Nam	Kinh		
15	Hà Hoàng Khiết	96000726-00-13551	04/4/2011	Nam	Kinh		
16	Bùi Đăng Khôi	96000726-00-13554	19/10/2011	Nam	Kinh		
17	Lý Hoàng Khôi	96000726-00-13553	30/3/2011	Nam	Kinh		
18	Mai Minh Khôi	96000726-00-13552	30/10/2011	Nam	Kinh		
19	Lâm Nhã Kỳ	96000726-00-13549	23/7/2010	Nữ	Kinh		
20	Bùi Nhật Linh	96000726-00-13555	21/5/2011	Nam	Kinh		
21	Nguyễn Kiều My	96000726-00-13556	02/8/2011	Nữ	Kinh		
22	Nguyễn Thanh Ngân	96000726-00-13557	29/10/2010	Nữ	Kinh		
23	Trần Thị Phương Nghi	96000726-00-13558	06/7/2011	Nữ	Kinh		
24	Huỳnh Trọng Nghĩa	96000726-00-13559	05/6/2011	Nam	Kinh		
25	Nguyễn Như Ngọc	96000726-00-13560	30/7/2011	Nữ	Kinh		
26	Bùi Trọng Nguyên	96000726-00-13561	31/8/2011	Nam	Kinh		
27	Lê Trọng Nguyên	96000726-00-13563	31/8/2011	Nam	Kinh		
28	Phạm Trọng Nguyên	96000726-00-13562	29/6/2011	Nam	Kinh		
29	Biện Chí Nhân	96000726-00-13564	17/12/2011	Nam	Kinh		
30	Nguyễn Minh Nhật	96000726-00-13565	19/7/2011	Nam	Kinh		
31	Bào Huỳnh Như	96000726-00-13567	21/3/2011	Nữ	Kinh		
32	Võ Thị Hồng Nhung	96000726-00-13566	24/11/2011	Nữ	Kinh		
33	Phạm Gia Phúc	96000726-00-13568	18/11/2011	Nam	Kinh		
34	Quách Hoàng Quy	96000726-00-13569	30/7/2011	Nam	Kinh		
35	Lê Như Quỳnh	96000726-00-13570	14/12/2011	Nữ	Kinh		
36	Huỳnh Văn Sò	96000726-00-13571	13/01/2011	Nam	Kinh		
37	Phạm Ngọc Tân	96000726-00-13572	12/7/2011	Nam	Kinh		
38	Lê Duy Thái	96000726-00-13574	08/6/2011	Nam	Kinh		
39	Bùi Thu Thảo	96000726-00-13575	07/11/2011	Nữ	Kinh		
40	Trần Huyền Thoại	96000726-00-13576	19/3/2011	Nam	Kinh		
41	Phạm Chí Tính	96000726-00-13573	24/11/2011	Nam	Kinh		
42	Nguyễn Công Trình	96000726-00-13577	18/8/2011	Nam	Kinh		
43	Nguyễn Nhật Trường	96000726-00-13578	29/9/2010	Nam	Kinh		
44	Ngô Quốc Vĩnh	96000726-00-13579	11/10/2010	Nam	Kinh		
45	Nguyễn Phương Vy	96000726-00-13580	22/8/2011	Nữ	Kinh		
46	Từ Chí Vỹ	96000726-00-13581	04/4/2010	Nam	Kinh		

Xã Tân Lộc, ngày 31 tháng 07 năm 2026
Hiệu trưởng

Nguyễn Hữu Thiện